

Số: 305 - HD /CĐN

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017

Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Khóa XI)
về Ban Nữ công quản chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước

Thực hiện Hướng dẫn số 50/HD-TLĐ ngày 28/02/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017 Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Khóa XI) về Ban Nữ công quản chủng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước (sau đây viết tắt là Nghị quyết 12b/NQ-BCH); Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam hướng dẫn các đơn vị tiến hành sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1.Đánh giá kết quả đã đạt được, chỉ rõ hạn chế, tồn tại, nguyên nhân và rút ra những bài học kinh nghiệm sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 12b/NQ-BCH, đề ra nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy thành lập ban nữ công quản chúng và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công quản chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 02/CTr-BCH ngày 20/7/2021 của BCH TLD thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”, Nghị quyết Đại hội V Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam đáp ứng yêu cầu hoạt động công đoàn về phong trào nữ CNVCLĐ trong tình hình mới.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ban Chấp hành công đoàn các cấp đối với việc thành lập, củng cố, kiện toàn và chỉ đạo hoạt động của ban nữ công quân chúng.

3. Việc sơ kết được tiến hành từ công đoàn cơ sở, đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức.

II. NỘI DUNG

1. Sơ kết đánh giá công tác chỉ đạo của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn các cấp; đánh giá thực hiện các chỉ tiêu, nội dung của Nghị quyết 12b/NQ-BCH, đặc biệt nêu rõ các biện pháp, hình thức tổ chức thực hiện, vai trò của cán bộ nữ công, Ban Nữ công công đoàn các cấp trong việc tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH.

2. Báo cáo cần nêu được những nét mới, sáng tạo và hạn chế, bài học kinh nghiệm; đề xuất, kiến nghị và đề ra những giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới nhằm tiếp tục thực hiện tốt việc thành lập và nâng cao chất lượng hoạt động Ban nữ công quân chủng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn các đơn vị khối DN ngoài khu vực nhà nước

- Tiến hành sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 12b/NQ-BCH và xây dựng báo cáo (theo đề cương gửi kèm) gửi về Công đoàn Ngành (qua Ban Tuyên giáo-Nữ công) trước ngày 31/3/2022.

- Tuyên truyền về kết quả hoạt động ban nữ công quần chúng và mô hình hoạt động nữ công có hiệu quả.

- Các đơn vị căn cứ điều kiện cụ thể để lựa chọn hình thức sơ kết cho phù hợp, đảm bảo thiết thực và hiệu quả.

2. Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam

- Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện Hướng dẫn này đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, tiến độ đề ra.

- Giao cho Ban Tuyên giáo- Nữ công Công đoàn Ngành tham mưu, xây dựng Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH, hoàn thiện gửi Tổng Liên đoàn theo quy định.

- Tuyên truyền về kết quả sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH và các mô hình Ban Nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước hoạt động có hiệu quả.

Các đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, cần kịp thời báo cáo về Công đoàn Ngành (qua Ban Tuyên giáo- Nữ công) để theo dõi và chỉ đạo chung.

(Các đơn vị tra cứu văn bản trên Cổng thông tin điện tử của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam, địa chỉ: <http://www.congdoannongnghiep.org.vn/>)./ *slb*

Nơi nhận:

- Ban Nữ công TLĐLĐVN (báo cáo)
- Thường trực, các Ban CĐN (chỉ đạo);
- CĐ các đơn vị khối DN (thực hiện);
- Lưu VT, Ban TG-NC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Thị Anh Tuyên



ĐỀ CƯƠNG BẢO BẢO

Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Khóa XI) về Ban Nữ công quản chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước
(Kèm theo Hướng dẫn số: 305/HD-CDN ngày 09/3/2022 của Công đoàn Ngành)

A. Phần thứ nhất: Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH

I. Đặc điểm, tình hình chung

1. Số nữ CNVCLĐ/Tổng số CNVCLĐ.
 - Số Ban Nữ công quản chúng/ Tổng số CĐCS (đối với CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở)
 - Số Ủy viên Ban Nữ công quản chúng.
2. Tình hình đời sống, việc làm, thu nhập bình quân; trình độ văn hoá, học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tay nghề của nữ CNVCLĐ.
3. Thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết

1. Về công tác chỉ đạo triển khai Nghị quyết

- Vai trò của ban nữ công, các cấp công đoàn, cấp ủy Đảng đối với công đoàn cùng cấp trong quá trình triển khai thực hiện.
- Sự kết hợp, cách thức triển khai thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu phù hợp với đặc điểm của đơn vị.

2. Về công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của BCH công đoàn

- Nội dung, hình thức tuyên truyền thực hiện Nghị quyết.
- Hiệu quả của các hình thức tuyên truyền Nghị quyết.
- Kinh phí hàng năm cho các hoạt động của ban nữ công quản chúng, tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ, kỹ năng công tác nữ công.

3. Về thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết 12b/NQ-TLĐ; công tác thành lập, kiện toàn ban nữ công quản chúng

- Tình hình thành lập, tổ chức của Ban nữ công quản chúng theo Điều lệ CĐVN.
- Công tác bố trí cán bộ ban nữ công quản chúng, thực hiện kiện toàn ban nữ công quản chúng khi có thay đổi về nhân sự, tổ chức; giải thể ban nữ công quản chúng.
- Hiệu quả trong công tác thành lập, tổ chức, kiện toàn ban nữ công quản chúng.
- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết 12b/NQ-TLĐ đề ra.

4. Về tổ chức các hoạt động của ban nữ công quản chúng

- Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giới và bình đẳng giới; xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Tuyên truyền cho lao động nữ học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề.
- Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của nữ CNVCLĐ; quan tâm công tác bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em và tổ chức các phong trào thi đua trong nữ CNVCLĐ.
- Tham mưu BCH công đoàn đề xuất nữ cán bộ, công chức, viên chức, công nhân và người lao động cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia với chuyên môn, cấp ủy trong công tác quy hoạch cán bộ, phát hiện, bồi dưỡng và bố trí sử dụng cán bộ nữ.
- Việc sáng tạo, đổi mới và xây dựng các mô hình hoạt động của ban nữ công quản chúng.

III. Đánh giá chung

1. Những ưu điểm, tồn tại, hạn chế

- Về công tác chỉ đạo triển khai Nghị quyết.
- Về công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn.
- Về thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết 12b/NQ-TLĐ; công tác thành lập, kiện toàn ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.
- Về tổ chức các hoạt động của ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân chủ quan
- Nguyên nhân khách quan

IV. Bài học kinh nghiệm

V. Kiến nghị, đề xuất

B. Phần thứ hai: Nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới

I. Nhiệm vụ trọng tâm

Căn cứ tình hình thực tiễn, bài học kinh nghiệm đã rút ra qua việc sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới, tập trung vào các nội dung sau:

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, nhất là người đứng đầu trong chỉ đạo hoạt động của ban nữ công quần chúng.

2. Thúc đẩy thành lập, kiện toàn ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước theo tinh thần Nghị quyết 12b/NQ-BCH.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ nữ công, nâng cao chất lượng hoạt động Ban Nữ công công đoàn trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

4. Tập trung tham gia kiểm tra, giám sát thành lập, kiện toàn ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; thực hiện các quyền của lao động nữ; công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CNVCLĐ.

5. Tăng cường trách nhiệm tham mưu của BCHCD cùng cấp trong công tác tổ chức hoạt động của ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

II. Một số giải pháp chính

Nêu một số giải pháp chính nhằm thực hiện 05 nhiệm vụ trọng tâm đã nêu tại mục I.

MB



Bảng Phụ lục

(Kèm theo Hướng dẫn số 305/HĐ-CĐN ngày 09/3/2022 của Công đoàn Ngành)

Nội dung	Đầu nhiệm kỳ	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
I. Chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho lao động nữ						
1. Số lượng đơn vị có quy định có lợi hơn cho lao động nữ (hỗ trợ chi phí gửi trẻ, tổ chức thêm 1 lần khám chuyên khoa phụ sản...) (đối với CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở)						
1. Số lượng quy định có lợi hơn cho lao động nữ (hỗ trợ chi phí gửi trẻ, tổ chức thêm 1 lần khám chuyên khoa phụ sản...) (đối với CĐ cơ sở)						
2. Số cuộc tham gia kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách pháp luật đối với lao động nữ						
3. Số lượt nữ CNVCLĐ được vay vốn phát triển kinh tế gia đình, hỗ trợ xây dựng nhà mái ấm công đoàn, hỗ trợ hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ do dịch bệnh Covid						
4. Số lượng con CNVCLĐ được hỗ trợ học bổng, tuyên dương, khen thưởng						
II. Tuyên truyền về chính sách pháp luật cho lao động nữ						
1. Số cuộc tập huấn công tác nữ công cho cán bộ chủ chốt công đoàn và trưởng ban nữ công						
2. Tỷ lệ cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp và trưởng ban nữ công được tập huấn nghiệp vụ công tác nữ công / Tổng số cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp và trưởng ban nữ công						
3. Số cuộc tuyên truyền về chính sách, pháp luật, bình đẳng giới, dân số, gia đình- trẻ em cho lao động nữ.						

116